

Bản án số: 104/2017/HSST
Ngày 20-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Lê Vũ Huy Hoàng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Ngọc Cận**

2. Ông **Huỳnh Phước**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Bảo Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Minh Khang** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2017/HSST-QĐ ngày 04-12-2017 đối với bị cáo:

Danh L, sinh năm 1965; Nơi thường trú: Không; Nơi tạm trú: Số 311/2 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh L (chết); Mẹ không rõ; Có con tên Danh Thị Thu L, sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 10-8-2017. (có mặt)

- *Người bị hại:* Ông **Lý Thanh T**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số 11/36 đường C, Khóm 4, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Ông **Đào Kim N**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số 452/34 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. Ông **Lê Minh T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 452/20 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Danh L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 23-5-2017, anh Lý Thanh T cùng những người bạn tên C, V và S rủ nhau đến vỉa hè trong Hẻm 472 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nhậu, trong lúc anh T và các bạn nhậu thì lúc này có Danh L đi lại định vào ngồi nhậu chung, nhưng anh T không cho nên L bỏ đi. Anh T và những người bạn tiếp tục nhậu đến khoảng 10 giờ thì anh C, V, S đi về trước, lúc này có thêm anh Đào Thanh N và anh Lê Minh T đến ngồi nhậu chung, thì L tiếp tục đi đến định vào nhậu chung nhưng anh T tiếp tục không cho nên L tức giận bỏ đi và nảy sinh ý định sẽ dùng xăng đốt gây thương tích cho anh T để hả giận vì không cho L nhậu chung. L nhặt một chai nhựa rồi đi đến cây xăng số 04 đường T, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng mua 16.000đ xăng bỏ vào chai nhựa, sau đó L nhặt một đoạn cây tre dài khoảng 90cm, dùng vải quấn vào một đầu để làm cây đuốc rồi đổ xăng đã mua vào 02 bịch nylon nhặt được rồi buộc lại. Cho đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi chuẩn bị xong những đồ vật trên thì L đi đến gần chỗ anh T cùng với N và T đang ngồi nhậu, L bật quẹt gas để đốt cây đuốc lên rồi hỏi T “thằng T kho dầu hồi nãy mày nói gì tao”, tiếp theo L ném bịch nylon đựng xăng về phía anh T nhưng không trúng, anh T cũng dùng ghế nhựa ném lại L nhưng không trúng. L tiếp tục dùng bịch nylon đựng xăng còn lại ném thì trúng vào người của anh T, rồi L ném cây đuốc đang cháy vào người anh T làm cho xăng trên người anh T bốc cháy, L bỏ chạy ra đầu Hẻm 472 rồi đi lên Công an Phường 5, thành phố S để đầu thú. Còn anh T sau khi bị L dùng xăng và lửa đốt thì được người dân đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến ngày 08-6-2017 thì xuất viện.

Tại Bản Kết luận định Giám định Pháp y về thương tích số 46/TgT-PY ngày 28-7-2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lý Thanh T, sinh năm 1985; Giới tính: Nam. Sẹo bỏng độ II do lửa gây biến đổi sắc tố da: vùng cẳng bàn tay phải tương ứng 06% diện tích da cơ thể; vùng hông – bụng phải tương ứng 09% diện tích da cơ thể; vùng đùi và cẳng chân phải tương ứng 18% diện tích da cơ thể; vùng mặt sau đùi trái tương ứng 02% diện tích da

cơ thể. Tổng diện tích da bị bỏng là 35% diện tích da cơ thể; Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế hiện tại là 38%, tổn thương gây ảnh hưởng chức năng điều tiết của da.

Tại Cáo trạng số 96/QĐ-KSĐT ngày 15-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Danh L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Danh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14; Khoản 3 Điều 7; điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại:

Bị cáo Danh L đồng ý bồi thường cho người bị hại Lý Thanh T số tiền là 36.500.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn tre tròn dài 90cm, một đầu bị tua; 01 điện thoại NOKIA màu đỏ đã cháy mất màn hình, hai bên và phía sau lưng điện thoại; 01 hột quạt gas màu trắng đã qua sử dụng; 01 bọc nylon màu trắng có cột dây thun; 01 ao thun sọc trắng, đen đã cháy xám trên bầu áo và 01 miếng vải sọc đã bị cháy xám.

Tại phiên tòa, ông Lý Thanh T là người bị hại thừa nhận thương tích của ông là do bị cáo gây ra và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 36.500.000đ. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Danh L thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Đồng thời, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại và yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng ông Đào Kim N vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì người làm chứng đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của người làm chứng cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 192 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt đối với người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Danh L đã khai nhận:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23-5-2017, bị cáo đi đến vỉa hè trong Hẻm 472 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S thì gặp Lý Thanh T cùng với C, V và S đang nhậu nên bị cáo lại ngồi nhậu chung nhưng T không cho nên bị cáo bỏ đi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục đi vào vỉa hè trong Hẻm 472 đường T thì thấy T cùng với N và T đang ngồi nhậu bị cáo tiếp tục vào nhậu chung nhưng T không cho nên bị cáo tức giận bỏ đi. Sau đó, bị cáo nhặt một chai nhựa để mua xăng bỏ vào, rồi nhặt một đoạn cây tre dùng vải quấn vào một đầu để làm cây đuốc, rồi đổ xăng đã mua vào 02 bình nylon nhặt được buộc lại. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến gần chỗ T cùng với N và T đang ngồi nhậu bật quẹt gas để đốt cây đuốc lên hỏi T: “*thằng Tâm kho dầu hôi này mày nói gì tao*” rồi bị cáo ném bình nylon đựng xăng về phía T nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục dùng bình nylon đựng xăng còn lại ném thì trúng vào người của T và ném cây đuốc đang cháy vào người T, làm cho xăng trên người T bốc cháy rồi bị cáo đi đến Công an Phường 5, thành phố S đầu thú.

[4] Xét hành vi của bị cáo Danh L đã dùng xăng đốt người bị hại gây tổn hại sức khỏe qua giám định là 38%, nhưng do bị cáo không có mâu thuẫn gì với người bị hại, chỉ vì người bị hại không cho bị cáo nhậu chung mà bị cáo đã dùng xăng đốt người bị hại gây thương tích là có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm i Khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và tổn hại sức khỏe của người bị hại với tỷ lệ thương tật là 38%. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Danh L phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù, nhưng theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khung hình phạt chỉ từ 05 năm đến 10 năm tù. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7; điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo.

Bị cáo không có tiền tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án; Bị cáo đã thành khẩn khai báo; Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; Bị cáo là người dân tộc Khmer. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại. Do bị cáo với người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại trước phiên tòa, nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần bồi thường thiệt hại.

[6] Về vật chứng của vụ án thu giữ được: 01 đoạn tre tròn dài 90cm, một đầu bị tua; 01 điện thoại NOKIA màu đỏ đã cháy mặt màn hình, hai bên và phía sau lưng điện thoại; 01 hột quẹt gas màu trắng đã qua sử dụng; 01 bọc nylon màu trắng có cột dây thun; 01 ao thun sọc trắng, đen đã cháy xám trên bầu áo và 01 miếng vải sọc đã bị cháy xám.

Xét thấy, cần xử lý vật chứng như sau:

- Đối với 01 đoạn tre, 01 hột quẹt gas và 01 bọc nylon là của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại NOKIA bị cháy và 01 áo thun bị cháy là của người bị hại nhưng do người bị hại không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 104; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm h, i Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Danh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Xử phạt bị cáo Danh L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-8-2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người bị hại như sau:

Bị cáo Danh L đồng ý bồi thường cho ông Lý Thanh T là người bị hại số tiền 36.500.000đ (*ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm d Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) đoạn tre tròn dài 90cm, một đầu bị tua; 01 (*một*) điện thoại NOKIA màu đỏ đã cháy mặt màn hình, hai bên và phía sau lưng điện thoại; 01 (*một*) hột quạt gas màu trắng đã qua sử dụng; 01 (*một*) bọc nylon màu trắng có cột dây thun; 01 (*một*) áo thun sọc trắng, đen đã cháy xám trên bầu áo và 01 (*một*) miếng vải sọc đã bị cháy xám.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Lê Vũ Huy Hoàng